

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7348 /UBND-VX
V/v triển khai thực hiện Quyết định
số 1184/QĐ-TTg ngày 01/7/2026 của
Thủ tướng Chính phủ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Quyết định số 1184/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 1184/QĐ-TTg*) và xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 13564/TTr-SNV ngày 17 tháng 7 năm 2026;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ban, ngành Thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công quản lý, rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, chính sách, chương trình, kế hoạch, đề án và dự án có liên quan đến thanh niên; xác định những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để bảo đảm phù hợp với Quyết định số 1184/QĐ-TTg và tình hình thực tiễn của Thành phố.

Kết quả rà soát, đề xuất gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, phục vụ tham mưu điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 458/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030; xây dựng, hoàn thiện Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 và kế hoạch thực hiện hằng năm.

b) Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu được giao phụ trách thành các nhiệm vụ, sản phẩm và kết quả đầu ra cụ thể; xác định rõ tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, nguồn lực và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quyết định số 1184/QĐ-TTg đến cơ quan, đơn vị trực thuộc; triển khai công tác thi đua, khen thưởng thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

d) Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thanh niên vào chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm,

hàng năm, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và hệ thống chỉ tiêu thống kê thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm đồng bộ, khả thi, không trùng lặp, chồng chéo.

d) Lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển thanh niên, tổng hợp vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

đ) Phân công cơ quan, đơn vị và cán bộ làm đầu mối theo dõi công tác thanh niên; tổ chức kiểm tra, đánh giá; cập nhật, quản lý số liệu và thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, thông tin, báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Người đứng đầu cơ quan chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu được giao và tính đầy đủ, chính xác, thống nhất của số liệu báo cáo.

2. Giao Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Thành Đoàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thanh niên của Thành phố. Trên cơ sở kết quả rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, trình Hội đồng nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị quyết số 458/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2025 - 2030, bảo đảm phù hợp với Quyết định số 1184/QĐ-TTg và đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

b) Sau khi Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Nghị quyết, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, cập nhật, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp; tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định về Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, bảo đảm xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ thực hiện, nguồn lực và kết quả đầu ra.

c) Hàng năm, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện; hướng dẫn các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cụ thể hóa, lồng ghép và tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thanh niên thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung Quyết định số 1184/QĐ-TTg, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 và các chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh niên; tham mưu triển khai phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và quy định của pháp luật.

đ) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương phân công, kiện toàn đầu mối thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên.

Hướng dẫn thực hiện chế độ thống kê, biểu mẫu, cập nhật, quản lý, khai thác và báo cáo dữ liệu về thanh niên; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

e) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết và thực hiện chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

g) Trong thời gian hoàn thiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai các nhiệm vụ đang thực hiện, bảo đảm không gián đoạn và phù hợp với Quyết định số 1184/QĐ-TTg.

2. Giao Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương, căn cứ khả năng cân đối ngân sách Thành phố và các quy định của pháp luật hiện hành tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí nguồn kinh phí thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thanh niên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và Chương trình phát triển thanh niên Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, xây dựng, ban hành hoặc điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn; hằng năm cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phù hợp với đặc điểm tình hình, nhu cầu của thanh niên và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kế hoạch phải xác định rõ nhiệm vụ, sản phẩm, tiến độ, bộ phận chủ trì, bộ phận phối hợp, nguồn lực và trách nhiệm tổ chức thực hiện; bảo đảm thống nhất với Chương trình của Thành phố và không trùng lặp, chồng chéo với các chương trình, kế hoạch khác trên địa bàn.

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, quan điểm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nội dung của Chiến lược đến tất cả các đối tượng là thanh niên trên địa bàn; triển khai công tác thi đua, khen thưởng thực hiện Chiến lược theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

c) Rà soát, cập nhật tình hình thanh niên trên địa bàn; xác định nhu cầu, những vấn đề cần ưu tiên giải quyết đối với thanh niên; lồng ghép các mục tiêu,

chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thanh niên vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, hằng năm và các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý.

d) Tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về thanh niên trên địa bàn; định kỳ tổ chức đối thoại với thanh niên; tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật; triển khai các hoạt động giáo dục, đào tạo, tư vấn, hỗ trợ, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên.

Tạo điều kiện để thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện, đổi mới sáng tạo, tham gia chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền, bảo đảm quốc phòng, an ninh và giải quyết các vấn đề của địa phương.

d) Lập dự toán và bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển thanh niên trong phạm vi dự toán ngân sách hằng năm được giao theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực hợp pháp khác đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

đ) Phân công bộ phận, cán bộ làm đầu mối theo dõi công tác thanh niên; tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; cập nhật, quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu; thực hiện đầy đủ chế độ thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố về tiến độ, chất lượng, kết quả triển khai và tính đầy đủ, chính xác của số liệu báo cáo tại địa phương.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và thanh niên tham gia thực hiện Quyết định số 1184/QĐ-TTg, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố, Chương trình phát triển thanh niên Thành phố đến năm 2030 và các kế hoạch triển khai có liên quan.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của thanh niên; đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp hỗ trợ và phát huy thanh niên; phối hợp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Hằng năm, các sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thanh niên thuộc ngành, lĩnh vực và địa bàn quản lý, gửi Sở Nội vụ **trước ngày 15 tháng 11** để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền quy định hoặc yêu cầu thời hạn báo cáo khác, thực hiện theo thời hạn được thông báo.

b) Báo cáo thực hiện theo đề cương, biểu mẫu và hướng dẫn của Sở Nội vụ; nội dung, số liệu phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, thống nhất, có nguồn và tài liệu kiểm chứng; đánh giá rõ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tiếp theo.

Báo cáo đột xuất, báo cáo chuyên đề thực hiện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm văn bản);
- Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy (đề b/c);
- Thường trực HĐND Thành phố (đề b/c);
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP/VTHM;
- Lưu: VT, (VX/NgA).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường